

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày: 07/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh S.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Cao Châu Tiếp.
2. Bà: Phạm Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh An - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Châu Đình K**, sinh năm 1990, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: số 01, khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: số 01, khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Châu Văn D, sinh năm 1964 và bà: Võ Thị Mỹ C, sinh năm 1971; Bị cáo sống như vợ chồng với Đặng Thị Hồng Nhung, sinh năm 1993 nhưng không đăng ký kết hôn có 01 con và bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1997 nhưng không đăng ký kết hôn có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 15/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 20/3/2012 và ngày 19/5/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 30/10/2015; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2019. Đến ngày 24/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Châu Đình K:***

- Bà Võ Thị Mỹ C, sinh năm 1971 là mẹ của bị cáo K. (vắng mặt)
- Nơi cư trú: Số 01, khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

* *Người bào chữa cho bị cáo Châu Đình K:* Luật sư Nguyễn Thị Ngọc Hương - Chi nhánh Văn phòng luật sư Gia Quang Luật, thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

* *Người bị hại:*

Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 23/8/2019, anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1976, thường trú Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang làm nghề chạy xe honda khách đang chạy trên đường thì gặp Châu Đình K, sinh năm 1990, thường trú khu phố 2, phường 5, thị xã Cai Lậy đang đi bộ thì anh S hỏi K có đi xe không, nên K trả lời là đi và kêu anh S chờ tới khu vực cây nước thuộc ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy thì anh S đồng ý. Anh S điều khiển xe mô tô biển số 63B2 – 437.11 của mình chở K đi đến đầu đường Mỹ Cần thuộc khu phố 3, phường 4, thị xã Cai Lậy thì K kêu anh S chạy vào. Anh S thấy đường tối và vắng nên dừng xe ở đầu đường và kêu K xuống xe không chờ nữa. Lúc này, K nói “mày không chờ tao đánh mày luôn” rồi K nhảy xuống xe nhặt 02 cục bê tông dưới lề lộ, mỗi tay K cầm 01 cục bê tông, K dùng tay phải cầm cục bê tông (nặng 300 gam) đánh trúng đầu anh S 02 cái gây thương tích, anh S rút chìa khóa xe của mình truy hô “cướp, cướp” rồi bỏ chạy vào quán cà phê gần đó trốn, anh S gọi điện cho em ruột là Nguyễn Thanh Lâm, sinh năm 1979, thường trú khu phố 1, phường 4, thị xã Cai Lậy và báo Công an phường 4. Trong thời gian này nghe tiếng “bóp, bóp” nên anh S chạy trở ra thì thấy K đứng gần xe. Lúc này, anh Lâm và Nguyễn Phú Quý, sinh năm 1984, thường trú khu phố 1, phường 4, thị xã Cai Lậy cũng là em ruột của anh S chạy đến, anh Lâm xông vào vật nhau với K, anh S cũng chạy lại vật K xuống đường, trong lúc anh S, Lâm và K vật nhau thì Công an phường 4 đến giải quyết. K và anh S bị thương nên được đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy băng bó vết thương.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cục bê tông kích thước (7x6x5)cm, nặng 280 gam.
- 01 cục bê tông kích thước (8x9x3)cm, nặng 300 gam.
- 01 cục bê tông kích thước (13x13x2,5)cm, nặng 1.040 gam.
- 01 xe mô tô biển số 63B2-437.11

Theo giấy chứng nhận thương tích số 308/CN-BV ngày 26/8/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy chứng nhận Nguyễn Thanh S có những thương tích sau:

- Vết thương vùng trán # 2cm.
- Xây xát vùng đỉnh thái dương (T).

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 330-2019/TgT ngày 27/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Thanh S có những thương tích sau:

- Sẹo vết thương trán. Tỷ lệ 01%.
- Sẹo vết thương đỉnh thái dương trái. Tỷ lệ 01%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

Thương tích do vật tày gây nên

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả xe mô tô biển số 63B2-437.11 cho anh Nguyễn Thanh S.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Thanh S không yêu cầu Châu Đình K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Bản Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 147/KL-VPYTW ngày 27/3/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đối với Châu Đình K, kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên tòa bị cáo Châu Đình K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSTXCL ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Châu Đình K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Châu Đình K đã thừa nhận hành vi phạm tội cố ý gây thương tích. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Châu Đình K về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Châu Đình K từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự do phía bị hại anh Nguyễn Thanh S không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cục bê tông kích thước (7x6x5)cm, nặng 280 gam; 01 cục bê tông kích thước (8x9x3)cm, nặng 300 gam; 01 cục bê tông kích thước (13x13x2,5)cm, nặng 1.040 gam. Đây là công cụ để bị cáo thực hiện việc phạm tội, hiện không có giá trị và không sử dụng được; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Về phía luật sư bào chữa cho bị cáo Châu Đình K có ý kiến cho rằng: Thống nhất về tội danh cũng như các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt cho bị cáo mà phía đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Ngoài ra, phía bị cáo phải đang nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp cho bị cáo K, người bị hại anh Nguyễn Thanh S: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời Ki của những người này và việc vắng

mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo K. Đối với người đại diện hợp pháp của bị cáo K vắng mặt nhưng tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo K có mặt, nên không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của bị cáo K tại phiên tòa, vì đã có mặt người bào chữa. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người đại diện hợp pháp cho bị cáo K và người bị hại anh S.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, luật sư, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Châu Đình K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23/8/2019, khi anh S điều khiển xe mô tô biển số 63B2 – 437.11 chở K đi đến đầu đường Mỹ Cần thuộc khu phố 3, phường 4, thị xã Cai Lậy thì K kêu anh S chạy vào. Anh S thấy đường tối và vắng nên dừng xe ở đầu đường và kêu K xuống xe không chờ nữa. Lúc này, K nói “mày không chờ tao đánh mày luôn” rồi K nhảy xuống xe nhặt 02 cục bê tông dưới lề lộ, mỗi tay K cầm 01 cục bê tông, K dùng tay phải cầm cục bê tông (nặng 300 gam) đánh trúng đầu anh S 02 cái gây thương tích với tỷ lệ 02%. Xét lời thú nhận tội của bị cáo K là phù hợp với lời Ki của người bị hại, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét thương tích của bị hại anh Nguyễn Thanh S là 0,2% là do bị cáo K dùng cục bê tông kích thước (8x9x3)cm, nặng 300 gam gây thương tích cho anh S nhưng do cục bê tông có trọng lượng nhỏ, không rắn chắc nên không được xem là hung khí nguy hiểm nhưng hành vi phạm tội của bị cáo K thể hiện tính chất côn đồ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Châu Đình K phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi của bị cáo K thật vô cùng táo bạo và liều lĩnh, chỉ vì bị cáo đang đi xe do anh S chở và bị cáo K kêu anh S chạy vào đường Mỹ Cần thuộc khu phố 3, phường 4, thị xã Cai Lậy nhưng do anh S thấy đường tối và vắng nên dừng xe ở đầu đường và kêu K xuống xe không chờ nữa, nên bị cáo K đã có hành vi dùng cục bê tông (nặng 300 gam) đánh trúng đầu anh S 02 cái gây thương tích cho anh S. Xét hành vi của bị cáo K gây nguy hiểm đến sức khỏe của bị hại và sức khỏe của con người là vô cùng quý báu mà không có gì bù đắp lại được. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tổn hại về sức khỏe cho phía bị hại mà nó còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo, răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo K có các tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo K có 02 tiền án nhưng đã được xem là xóa án tích, tiền sự không; về trình độ học vấn 9/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Đối với Nguyễn Thanh Lâm và Nguyễn Thanh S có hành vi đánh bị cáo K nhưng K không yêu cầu xử lý hình sự. Do đó, hành vi của anh Lâm và anh S không cấu thành tội phạm.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cục bê tông kích thước (7x6x5)cm, nặng 280 gam; 01 cục bê tông kích thước (8x9x3)cm, nặng 300 gam; 01 cục bê tông kích thước (13x13x2,5)cm, nặng 1.040 gam. Xét thấy, đây là công cụ để bị cáo thực hiện việc phạm tội, hiện không có giá trị và không sử dụng được, nên cần tịch thu và tiêu hủy. Riêng đối với xe mô tô biển số 63B2-437.11 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho anh Nguyễn Thanh S đã xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Phía hại anh Nguyễn Thanh S vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời Ki thể hiện trong hồ sơ không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo Châu Đình K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

[12] Xét ý kiến và đề nghị của phía luật sư bào chữa cho bị cáo Châu Đình K là có căn cứ và phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần đề nghị của phía luật sư.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Châu Đình K phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 134; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Châu Đình K 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù, nhưng được khấu trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến ngày 24/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cục bê tông kích thước (7x6x5)cm, nặng 280 gam; 01 cục bê tông kích thước (8x9x3)cm, nặng 300 gam; 01 cục bê tông kích thước (13x13x2,5)cm, nặng 1.040 gam.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 22/6/2020)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Châu Đình K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Phan Thanh S